

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KIẾN THUY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/NQ-HĐND

Kiến Thuy, ngày 28 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công và phân bổ chi tiết
vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1) trên địa bàn xã Kiến Thuy

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIẾN THUY KHÓA II, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng 62/2020/QH15 ngày 17/6/2020; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ- HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Kiến Thuy Về việc phê duyệt kế hoạch phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Kiến Thuy;

Căn cứ Thông báo số 137-TB/ĐU ngày 22/5/2026 về thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (lần 1); Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công và phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1); Điều chỉnh danh mục dự án, công trình thu hồi đất năm 2026 (lần 1) và tổ chức kỳ họp chuyên đề HĐND xã khóa II.

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thuy tại Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 22/5/2026 về việc phê duyệt Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công và phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1) trên địa bàn xã Kiến Thuy; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-BKTNS ngày 27/5/2025 của Ban Kinh tế - Ngân

sách Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công và phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1) trên địa bàn xã Kiến Thụy, cụ thể như sau:

* Theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã là **14 dự án** với tổng mức đầu tư là: **332.089,7 triệu đồng**.

- Sau điều chỉnh (**lần 1**) là **18 dự án** với tổng mức đầu tư (*làm tròn*) là: **423.790 triệu đồng** trong đó:

+ Điều chỉnh giảm: **01 dự án** với tổng mức đầu tư là: - **2.012,666 triệu đồng**.

+ Điều chỉnh giảm phân bổ vốn **02 dự án** là: - **11.500 triệu đồng**.

+ Điều chỉnh tăng: Bổ sung **05 dự án** với tổng mức đầu tư (*làm tròn*) là: **90.990,53 triệu đồng**.

+ Điều chỉnh tăng phân bổ vốn **01 dự án** (*làm tròn*) là: + **2.500 triệu đồng**.

* **Tổng số công trình khởi công mới sau điều chỉnh (lần 1): 18 dự án.**

* **Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh (lần 1) (*làm tròn*): 423.790 triệu đồng** (*Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi ba tỷ, bảy trăm chín mươi triệu đồng*).

* **Vốn phân cấp hàng năm**

Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2026: 60.064 triệu đồng. Trong đó:

- Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã: 27.264 triệu đồng.

- Thu tiền sử dụng đất điều tiết cho cấp xã: 32.800 triệu đồng.

* **Dự kiến phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2026 như sau:**

(*Kèm theo phụ lục chi tiết*)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tăng cường công tác giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031 Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 28/5/2026.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND TP (*Báo cáo*);
- TTĐU, TTHĐND, UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, đơn vị;
- VP ĐU, VP HĐND và UBND xã;
- TT DVSNC, CTTĐT xã (*Đăng tải*);
- Lưu: VT, HSKH.



Nguyễn Minh Phương

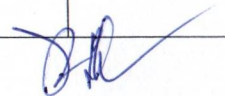
**PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VÀ PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
NĂM 2026 (LẦN 1) TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KIẾN THỤY**

(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/5/2026 của Hội đồng nhân dân xã Kiến Thụy)

STT	Danh mục các dự án, công trình	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh lần 1	Nguồn vốn	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công và phân bổ vốn chi tiết năm 2026				
				Năm 2026				Năm 2027 - 2028
				Theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/12/2025	Điều chỉnh phân bổ vốn giảm lần 1	Điều chỉnh phân bổ vốn tăng lần 1	Sau điều chỉnh phân bổ vốn	
1	2	3	4	5	6	7	8=5+6+7	9=3-8
	Năm 2026	423.790		60.064	-11.500	11.500	60.064	363.726
I	Điều chỉnh giảm 01 dự án ra khỏi danh mục đầu tư công năm 2026	0	NSX	2.000	-2.000	0	0	0
1	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ nhà bà Khởi đến nhà ông Hòa, thôn Cẩm Hoàn (chiều dài khoảng 215m, mặt nhựa rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	0,000	NSX	2.000,000	-2.000,000	0,000	0,000	0,000

II	Danh mục các dự án, công trình sau điều chỉnh: 18 dự án							
a	Công trình dân dụng và công trình giao thông	117.162		46.964	0	10.500	57.464	59.698
1	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ trước khu vực Nhà Văn hoá thôn Kim Đối 1 đến đường 363 và từ đầu đường 363 chạy vào làng đến nhà thờ Họ Đặng Công di tích cấp Thành phố, (dài khoảng 500m, mặt nhựa rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, diện chiếu sáng)	7.000,000	NSX	4.000,000	0,000	0,000	4.000,000	3.000,000
2	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ đường 362 đến nhà bà Mến, thôn Xuân La (Chiều dài khoảng 420m, mặt nhựa rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, diện chiếu sáng)	4.605,181	NSX	3.000,000	0,000	0,000	3.000,000	1.605,181
3	Dự án: Xây dựng đường giao thông, hệ thống thu gom, xử lý nước thải ven sông Đa Độ, đoạn từ nhà ông Thường đến thôn Cẩm Hoàn giai đoạn 1	19.998,000	NSX	9.000,000	0,000	2.500,000	11.500,000	8.498,000
4	Dự án: Phá dỡ nhà cũ 2 tầng; xây dựng nhà lớp học 3 tầng, 9 phòng trường Tiểu học & THCS Thụy Hương	19.062,027	NSX	9.000,000	0,000	0,000	9.000,000	10.062,027

5	Dự án: Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, xây dựng và cải tạo các hạng mục công trình trường Mầm non Hữu Bằng - giai đoạn 2 để đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2	13.500,000	NSX	6.164,000	0,000	0,000	6.164,000	7.336,000
6	Dự án: Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, xây dựng trường THCS Hữu Bằng - giai đoạn 2 để đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2	6.500,000	NSX	4.500,000	0,000	0,000	4.500,000	2.000,000
7	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường liên cấp TH-THCS Thụy Hương	942,205	NSX	700,000	0,000	0,000	700,000	242,205
8	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường liên cấp TH-THCS Thanh Sơn	942,205	NSX	700,000	0,000	0,000	700,000	242,205
9	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường Tiểu học Hữu Bằng	942,205	NSX	700,000	0,000	0,000	700,000	242,205
10	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường Mầm non Thuận Thiên	896,911	NSX	700,000	0,000	0,000	700,000	196,911
11	Dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng chính quyền số xã Kiến Thụy	7.522,000	NSX	3.500,000	0,000	0,000	3.500,000	4.022,000
12	Dự án: Xây dựng công trình bể bơi Trung tâm Văn hóa thể thao xã Kiến Thụy	8.888,301	NSX	5.000,000	0,000	0,000	5.000,000	3.888,301




13	Dự án: Xây dựng nhà Đa năng, các phòng học bộ môn trường Tiểu học thị trấn để đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2	18.440,000	NSX	0,000	0,000	5.000,000	5.000,000	13.440,000
14	Dự án: Phá dỡ nhà văn hóa cũ, xây dựng nhà văn hóa và các công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Văn Hòa	4.300,000	NSX	0,000	0,000	1.000,000	1.000,000	3.300,000
15	Dự án: Cải tạo, sửa chữa tuyến đường thôn Cẩm La, đoạn từ nhà ông Tỉnh đến nhà ông Sơn, xã Kiến Thụy.	3.623,448	NSX	0,000	0,000	2.000,000	2.000,000	1.623,448
b	Công trình Hạ tầng kỹ thuật	306.627,080		11.100,000	-9.500,000	1.000,000	2.600,000	304.027,080
16	Dự án: Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đầu giá xen kẹt tại thôn Xuân La, xã Kiến Thụy (vị trí 2)	7.637,280	NSX	0,000	0,000	500,000	500,000	7.137,280
17	Dự án: Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đầu giá xen kẹt tại thôn Trà Phương, xã Kiến Thụy (vị trí 3)	56.989,800	NSX	0,000	0,000	500,000	500,000	56.489,800
18	Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật vùng phụ cận tuyến đường 363 tại thôn Trà Phương (diện tích 8,4ha)	242.000,000	NSX	11.100,000	-9.500,000	0,000	1.600,000	240.400,000